

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành
lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý
của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 266/TTr-SGDĐT ngày 17 tháng 03 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang (*đính kèm Phụ lục*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Bổ sung danh mục thủ tục hành chính mới ban hành của cấp tỉnh vào thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Bổ sung danh mục thủ tục hành chính mới ban hành của cấp huyện vào thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, TH;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Website tỉnh;
- Viễn thông An Giang (VNPT);
- Lưu: VT..

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng

Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC
GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI,
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH AN GIANG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
A	Thủ tục hành chính cấp tỉnh				
1	Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Thông tư số 15/2021/TT-LĐTBXH
2	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Thông tư số 15/2021/TT-LĐTBXH
3	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Thông tư số 15/2021/TT-LĐTBXH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
4	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	16 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	10 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
6	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	10 ngày làm việc đối với các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 8 Nghị định số 143/2016/N	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		Đ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP) 03 ngày làm việc đối với trường hợp đổi tên doanh nghiệp			
7	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	10 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
8	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và	03 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		tại Trung tâm Phục vụ HCC		
9	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	15 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
10	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn	7 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
11	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	15 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
12	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	16 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
13	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận	20 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
14	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập	15 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH
15	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	15 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
16	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	15 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH
17	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục	15 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH
18	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị	15 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH
19	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục	15 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH
20	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục	15 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
21	Công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực	20 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 48/2015/NĐ-CP; Thông tư số 57/2015/TT-BLĐTBXH
22	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	02 lần trong năm học: Lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; Lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg; Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC; Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH; Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
23	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận	16 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
24	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	10 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
25	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	03 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
26	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	07 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
27	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	15 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
28	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	10 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
29	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm	10 ngày làm việc	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ HCC	Không	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp				
B	Thủ tục hành chính cấp huyện				
01	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	02 lần trong năm học: Lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; Lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Không	Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg; Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTĐBXH-BGDĐT-BTC; Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTĐBXH; Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTĐBXH
02	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ	02 lần trong năm học:	Trực tuyến hoặc trực tiếp tại Bộ phận	Không	Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg; Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTĐBXH-

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	Lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; Lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau	một cửa cấp huyện		BGDĐT-BTC; Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH; Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH